

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/5/2019
V/v “Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoàng

2. Ông Nguyễn Thành Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang: Ông Phạm Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 84/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2019 về việc “Ly hôn, chia tài sản khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/4/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 1090^b/55 đường V. Khóm B, phường B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn P, sinh năm 1988.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị M, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: ấp V, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy A trình bày:

Chị với anh Hồ Văn P chung sống với nhau từ năm 2018, có tổ chức đám cưới nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống ban đầu không có mâu thuẫn gì xảy ra. Đến ngày 09/10/2018 âm lịch chị được anh P đưa về nhà cha mẹ ruột chơi, đến chiều cùng ngày chồng có rước chị về thì chị phát hiện sổ vàng cưới 10 chỉ mẹ chồng cho trong ngày cưới bị mất. Chị có hỏi chồng thì chồng xác nhận đang giữ sổ vàng trên nhưng không đưa lại cho chị. Đến ngày 28/10/2018 mẹ chồng là bà Cao Thị M nói với chị là mẹ đang giữ vàng cưới. Sau đó chị có về lại nhà cha mẹ ruột chơi và có nói về sổ vàng trên, gia đình chị có khuyên về nói chuyện với chồng và mẹ chồng. Ngày 02/11/2018 khi chồng ra rước chị ba mẹ chị có nói với anh P về nói với mẹ cho chị ở lại chơi vài ngày. Trên đường về hai vợ chồng có trao đổi với nhau về chuyện vợ chồng và chuyện vàng cưới, khi về đến nhà anh P có nói là có nhiều đồ gom hết đi, mẹ chồng cũng nói lấy sót món nào thì đốt hết. Khi chị dọn đồ xong chuẩn bị về thì bà ngoại chồng không cho đi và yêu cầu cha mẹ vào nói chuyện mới cho đi. Sau đó ba mẹ chị có vào xin cho chị về nhà để khuyên dạy và có nói anh P có tới lui để hàn gắn tình cảm nhưng bà ngoại chồng khẳng định chị về thì anh P không được qua nhà chị.

Từ ngày chị về nhà cha mẹ ruột anh P cũng có đến nhà và hỏi chị có về không thì rước, chị có nhắn tin hỏi sao lấy vàng cưới đưa cho mẹ thì anh P trả lời là mẹ kêu lấy.

Chị với anh P chính thức ly thân từ tháng 12/2018 cho đến nay.

Nay tình cảm vợ chồng không hàn gắn lại được nên chị yêu cầu giải quyết những vấn đề sau đây:

- + Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy A xin được ly hôn với anh Hồ Văn P.

- + Về con chung: Không có.

- + Về quan hệ tài sản chung: Có 10 chỉ vàng 24k (vàng cưới). Trong đơn khởi kiện chị A cho rằng mẹ chồng là bà Cao Thị M đang giữ sổ vàng này và yêu cầu trả để chia hai. Trong quá trình giải quyết chị A xin thay đổi như sau: Do anh P thừa nhận hiện nay đang giữ sổ vàng cưới nên chị không yêu cầu mẹ chồng bà M trả nữa mà chỉ yêu cầu anh P chia hai sổ vàng trên, chị với anh P mỗi người 05 chỉ.

- + Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay chị A xin rút một phần yêu cầu về chia tài sản chung 10 chỉ vàng cưới 24k, các yêu cầu khác vẫn giữ nguyên không thay đổi.

* Tại biên bản lấy lời khai, lời khai trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa bị đơn anh Hồ Văn P trình bày:

Anh với Nguyễn Thị Thúy A cưới nhau vào ngày 18/10/2018 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống với nhau chỉ có 01 tháng 5 ngày thì cô A được cha mẹ ruột đưa về nhà sống cho đến nay không rõ lý do. Tuy thời

gian sống chung ngắn nhưng vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn hay xích mích với nhau.

Vào ngày 14/10/2018 âl vợ lấy có xin về nhà cha mẹ ruột chơi, anh có chở về, chiều lại anh có tới rước về thì vợ nói bị bệnh không về. Trưa ngày hôm sau anh ghé rước vợ về nhưng khi về đến nhà thì vợ đi thẳng vô phòng dọn toàn bộ đồ đạc cá nhân để về nhà cha mẹ ruột, anh và gia đình có can ngăn và hỏi lý do vì sao bỏ đi thì cô A điện thoại cho cha mẹ ruột vô và nói đưa Thúy A đi trị bệnh vì Thúy A bị bệnh tâm lý, 5 ngày sau chở về. Nhưng từ khi cô A đi thì không trở về nhà lần nào, anh có đến nhà vợ để xin gặp nhưng bị cha mẹ vợ xua đuổi, không cho vô.

Nay ý kiến của anh Hồ Văn P như sau:

+ Về hôn nhân: Không ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy A.

+ Về con chung: Không có.

+ Về tài sản chung: Anh thừa nhận vợ chồng có 10 chỉ vàng cưới 24k, sau khi cô A đi thì anh là người giữ số vàng này, tuy nhiên do buồn về việc vợ bỏ đi không chịu quay về nên anh đã tiêu xài hết đến nay không còn. Nay cô A yêu cầu được chia hai số vàng trên anh không đồng ý.

+ Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay việc chị A xin rút phần yêu cầu chia 10 chỉ vàng cưới anh không có ý kiến.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị M trình bày:**

Con bà là Hồ Văn P cùng con dâu Nguyễn Thị Thúy A tổ chức đám cưới vào ngày 18/10/2018. Hôn nhân này hai con không quen biết trước mà do P đi làm phụ hồ ở Cầu Quay (Long Xuyên) có biết mẹ Thúy A, sau đó hai bên hứa hẹn và tác hợp cho P và A thành vợ chồng.

Vợ chồng P, A sống chung chỉ có 01 tháng 5 ngày thì cha mẹ Thúy A bắt Thúy A về cho đến nay không rõ lý do. Kể từ khi Thúy A rời khỏi nhà chồng đến nay không quay trở về một lần nào, P có đến nhà cha mẹ vợ để tìm thì bị xua đuổi không cho vào nhà. Từ khi cưới đến nay vợ chồng P, A sống với nhau rất tốt, không xảy ra mâu thuẫn gì nên bà cũng không biết lý do vì sao Thúy A xin ly hôn. Nay ý kiến của bà như sau:

+ Về hôn nhân: Do P, A quyết định bà không can thiệp.

+ Về số vàng cưới 10 chỉ vàng 24k: Bà thừa nhận khi cưới có cho vợ chồng P, A 10 chỉ vàng 24k. Khi A rời khỏi nhà thì số vàng này do P giữ chứ bà không có giữ như lời A trình bày. Trong quá trình A đi thì P nó buồn nên đã bán tiêu xài hết đến nay cũng không còn. Nay A yêu cầu chia hai số vàng trên bà không đồng ý.

Tại phiên tòa việc A xin rút lại yêu cầu chia vàng cưới bà không có ý kiến.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án:

Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xác định đúng mối quan hệ pháp luật, thụ lý và giải quyết đúng theo quy định tại Điều 28, 35, 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại các phiên họp và hòa giải và tại Tòa án nên đã từ bỏ quyền của mình.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 14, 15, 53 Luật hôn nhân gia đình năm 2014:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Hồ Văn P.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Do nguyên đơn xin rút phần yêu cầu chia tài sản chung 10 chỉ vàng cưới 24k. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại Tòa án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại Tòa án Hội đồng xét xử nhận định:

* Về tố tụng:

[1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, chia tài sản khi ly hôn. Bị đơn anh Hồ Văn P có địa chỉ cư trú tại ấp V, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

* Về nội dung:

[2] Trong quá trình giải quyết chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Hồ Văn P đều thừa nhận chung sống với nhau từ năm 2018, có tổ chức đám cưới nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn một tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng tranh chấp về người giữ 10 chỉ vàng cưới. Nhận thấy không thể sống

chung với anh P được nữa nên chị A đã về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 12/2018 cho đến nay. Tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý”. Tại khoản 2 Điều 53 cũng quy định: “Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này”. Như vậy, mặc dù chị A và anh P đã chung sống với nhau một thời gian nhưng về mặt pháp luật không thừa nhận quan hệ giữa anh chị là vợ chồng nên việc chị A yêu cầu ly hôn với anh P là không phù hợp mà cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Hồ Văn P.

[3] Về quan hệ con chung: Chị A với Anh P thống nhất không có con chung.

[4] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án chị A yêu cầu được chia đôi 10 chỉ vàng cưới 24k do anh P đang quản lý. Tại phiên tòa hôm nay chị A xin rút lại yêu cầu này, không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết. Xét thấy, yêu cầu rút phần chia tài sản chung của chị A là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Chị A phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Hồ Văn P.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy A về yêu cầu chia đôi tài sản chung là 10 chỉ vàng cưới 24k.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 762.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000002 ngày 04/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thúy A 462.000 đồng (bốn trăm sáu mươi hai ngàn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã V;
- UBND P. B, TP Long Xuyên;
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hoài Lâm

